TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 75/2017/HSST Ngày 29/9/2017	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Hùng và ông Nguyễn Đức Quyết.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2017/HSST-QĐ ngày 19 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

SAS, sinh ngày 31/12/1994, tại Ngọc Chiến, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản GP, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Mông; con ông Sùng A Đ, sinh năm 1946, con bà Giàng Thị C, sinh năm 1947; có vợ là Giàng Thị S, sinh năm 1995, có ba con lớn sinh 2013, nhỏ sinh 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2017; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị GTS, sinh năm 1995, trú tại: Bản GP, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên toà.

Người phiên dịch: Bà Giàng Thị Dàng, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo **SAS** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, tại khu vực bản Huổi Ngùa, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang SAS, sinh ngày 31/12/1994, trú tại: Bản GP, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

01 gói được gói bằng giấy nilon màu trắng, trong được gói bằng giấy nilon màu hồng bên trong chứa chất nhựa màu nâu đen, thu giữ trong hộp xích xe máy của SAS, Sử khai là thuốc phiện mua nhằm mục đích để sử dụng;

01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ bạc, Biển kiểm soát 26B1-644.37;

01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 057779, mang tên SAS;

01 giấy phép lái xe máy số AX 812048 mang tên SAS.

Ngày 17/6/2017 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 01 gói được gói bằng giấy nilon màu trắng, trong được gói bằng giấy nilon màu hồng bên trong chứa chất nhựa màu nâu đen, thu giữ trong hộp xích xe máy của SAS khi bắt quả tang có khối lượng 121,59 gam, lấy 04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu S.

Cơ quan Công an ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 650/KLGĐ ngày 23/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu S là chất ma túy, loại thuốc phiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra SAS khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 15/6/2017 SAS đi xe máy từ nhà đến thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để sử dụng. Sử đi đến cầu cứng và mua của người đàn ông dân tộc Mông 01 gói thuốc phiện giá 1.000.000 đồng, sau đó cất giấu vào hộp xích xe máy, đi xe đến khu vực bản Huổi Ngùa, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang.

Về nguồn gốc ma túy Sử khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 1.000.000,đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo SAS đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Bản cáo trạng số: 548/KSĐT ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo SAS về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo SAS phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017: Xử phạt SAS từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với Bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ; 117,59 gam thuốc phiện; (đã được niêm phong);

Trả lại cho chị GTS 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ bạc, Biển kiểm soát 26B1-644.37;

Trả lại cho SAS: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 057779, mang tên SAS; 01 giấy phép lái xe máy số AX 812048 mang tên SAS.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo SAS thừa nhận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/6/2017 Sử đã thực hiện hành vi cất giữ, vận chuyển trái phép 01 gói thuốc phiện có khối lượng 121,59 gam, với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của Bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của Bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo SAS đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của Bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999. Cần áp dụng khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017, để xem xét có lợi cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với Bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục Bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên toà Bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ; 117,59 gam thuốc phiện; (đã được niêm phong);

Trả lại cho chị GTS (vợ SAS): 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen đỏ bạc, Biển kiểm soát 26B1-644.37, do được xác định là tài sản chung của hai vợ chồng, việc Sử sử dụng xe chở ma túy chị Sú không biết.

Trả lại cho SAS: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 057779, mang tên SAS; 01 giấy phép lái xe máy số AX 812048 mang tên SAS.

Về nguồn gốc ma túy Sử khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 1.000.000,đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, nên Bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo SAS phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999 và khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017:

Xử phạt bị cáo SAS 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2017.

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với Bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ; 117,59 gam thuốc phiện; (đã được niêm phong);

Trả lại cho chị GTS 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, đỏ, bạc có Biển kiểm soát 26B1-644.37, có số máy 6482361, số khung 521818, xe không có cả 2 gương, không kiểm tra máy móc bên trong, tình trạng xe cũ qua sử dụng.

Trả lại cho SAS: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 057779, mang tên SAS, do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 05/12/2012; 01 giấy phép lái xe máy số AX 812048 mang tên SAS, do Sở Giao thông tỉnh Yên bái cấp ngày 31/12/2012.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo SAS phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/9/2017.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn